TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày : 18 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Sơn;

2. Bà Huỳnh Thị Thanh Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu thành, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Cù Minh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Võ Thanh G (M), sinh năm 1991, tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp C, xã T, huyện C, tỉnh An Giang; Chỗ ở hiện nay: không có chỗ ở nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; con ông Võ Văn L, sinh năm 1961 và bà Đào Thị Biểu N, sinh năm: 1966; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 11/9/2020, Võ Thanh G bị Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 03 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Đến ngày 05/7/2021 thì chấp hành xong; Tiền sự: Chưa; Quá trình nhân thân: Ngày 06/6/2012, Võ Thanh G bị Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù giam về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Đến ngày 07/02/2013 thì chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2024 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện C, tỉnh An Giang cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Phạm Thị D, sinh năm 1982; Nơi cư trú: ấp P, xã B, huyện C, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

2.2.1 Ông Phạm Thanh H (B), sinh năm 1972; (vắng mặt)

2.2.2 Ông Đặng Thanh H1, sinh năm 1968; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 06/5/2024, Võ Thanh G đi bộ đến quán nhậu bảng hiệu "Quốc Thắng" của Phạm Thị D đối diện nhà nghỉ bảng hiệu "Trúc Phương" thuộc ấp P, xã B, huyện C, tỉnh An Giang, gọi thức ăn và 02 lon bia ngồi ăn, uống một mình tại quán. Trong lúc uống bia, G phát hiện điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, 64GB, màu vàng của Diệu để trên bàn gỗ phía sau cách chỗ G ngồi khoảng 2m, nên G nảy sinh ý định trộm điện thoại của D bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này G đi đến chỗ bàn gỗ ngồi và kêu D bán cho G một cái lẩu dê mang qua phòng số 02 - Nhà nghỉ bảng hiệu "T" nơi G đang thuê ở trọ. Lợi dụng lúc D đang làm lẩu, không chú ý quan sát, G lén lút lấy trộm điện thoại Iphone 11 Pro Max, 64GB, màu vàng giấu vào túi quần rồi trở lại bàn nhậu. D đem lẩu qua phòng số 02 nhưng không gặp ai, nên quay lại quán thì không thấy G. Sau đó D kiểm tra trên bàn gỗ thì phát hiện bị mất trộm điện thoại di động Iphone 11 Prox Max nên tri hô cho chồng tên Nguyễn Thanh H2 biết, đồng thời xem lại camera của quán phát hiện G đã lấy trộm điện thoại của D nên D cùng H2 đi tìm G. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, H2 và D phát hiện G đang đứng gần cây xăng "Mỹ Dung" cập Quốc lộ I, tại ấp P, xã B, huyện C, tỉnh An Giang nên giữ lại và kiểm tra trên người Giàu vẫn còn điện thoại của D vừa bị mất trộm. Sau đó, D trình báo Công an xã B về nội dung vụ việc.

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng, 64GB, số máy: MWFC2LL/A, số sê-ri: FK1Z90VJN70F có gắn ốp lưng nhựa trong suốt, đã qua sử dụng. Hiện đã trao trả cho Phạm Thị D.

** Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 20/KL.HĐ ngày 09/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện C, tỉnh An Giang, kết luận:*

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng, 64GB, số máy: MWFC2LL/A, số sê-ri: FK1Z90VJN70F, đã qua sử dụng, có giá trị là 15.000.000 đồng x 50% = 7.500.000 đồng.

- 01 ốp lưng bằng nhựa trong suốt của điện thoại Iphone 11 Pro Max nêu trên, đã qua sử dụng, có giá trị là 30.000 đồng x 90% = 27.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là: 7.527.000 đồng *(Bằng chữ: Bảy triệu, năm trăm, hai mươi bảy ngàn đồng)*.

Ngày 10/5/2024, Võ Thanh G bị khởi tố để điều tra.

- Bị hại Phạm Thị D trình bày phù hợp như nội dung vụ án nêu trên. Hiện tại D đã nhận lại tài sản bị mất trộm. Diệu không yêu cầu G bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, đồng thời yêu cầu xử lý Giàu theo quy định pháp luật.

- Những người làm chứng Phạm Thanh H và Đặng Thanh H1 cùng trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo G khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKSCT-HS ngày 01/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Võ Thanh Giàu về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

- Bị cáo G thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Võ Thanh G (M) từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 07/5/2024. Hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng. Về trách nhiệm dân sự: Không. Về xử lý vật chứng: đã trao trả cho bị hại.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Đối với bị hại Phạm Thị D và những người làm chứng: Phạm Thanh H, Đặng Thanh H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do. Hội đồng xét xử xét thấy, bà D, ông H, ông H1 đã trình bày rõ lời khai tại giai đoạn điều tra nên việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không làm

ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với nội dung diễn biến của vụ án; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, với lời khai của bị hại và những người làm chứng. Có đầy đủ căn cứ xác định: Bị cáo Võ Thanh G đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở trong việc trông giữ tài sản của bị hại Phạm Thị D để lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng, 64GB, có gắn ốp lưng nhựa trong suốt, nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng trị giá trị tài sản bị cáo lấy trộm là 7.527.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Võ Thanh G đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Võ Thanh G là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lẽ ra bị cáo phải cần cù lao động chân chính tạo ra của cải vật chất để nuôi sống bản thân và gia đình, trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội nhưng ngược lại vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ công sức lao động vất vả bị cáo đã coi thường pháp luật lấy trộm tài sản của bị hại. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện, việc không lấy được tài sản của bị hại là ngoài ý muốn của bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có 01 tiền án về tội *"Trộm cắp tài sản"* chưa được xoá án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, có thái độ xem thường pháp luật. Do đó, cần có một mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; thuộc thành phần nhân dân lao động, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, trình độ học vấn thấp nên hiểu biết pháp luật hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xoá án tích, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

- Trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Xử lý vật chứng: Đối với: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro Max, màu vàng, 64GB, số máy: MWFC2LL/A, số sê-ri: FK1Z90VJN70F có gắn ốp lưng nhựa trong suốt, đã qua sử dụng đã trao trả cho bị hại Phạm Thị D theo biên bản trả lại tài sản ngày 20/6/2024 nên không đặt ra xem xét.

[6] Các vấn đề khác:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thanh G (M) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Võ Thanh G (Mừng) 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2024.

Về hình phạt bổ sung: không.

3. Về trách nhiệm dân sự: không.

4. Về xử lý vật chứng: không.

5. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Võ Thanh G (M) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật

thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Ủy ban nhân dân xã Thạnh Mỹ Tây, huyện Châu Phú (thay thông báo);
- Phòng KTNVTHA;
- PV 06;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Kim Quyên